**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

**Môn: Ngữ văn 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **%**  **điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc -hiểu** | Truyện | 4 | 0 | 3 | 1 | 0 | 2 | 0 | 0 | **60** |
| **2** | **Viết**  **bài văn** | Phân tích tác phẩm truyện | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | | | **20** | **5** | **15** | **25** | **0** | **25** | **0** | **10** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **25** | | **40** | | **25** | | **10** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **65** | | | | **35** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | | **Chương/**  **chủ đề** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | | **Số câu hỏi**  **theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| Phần I. | | **Đọc-hiểu** | Truyện | **\*Nhận biết:**  **-** Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ ba, người kể chuyện ngôi thứ nhất.  - Nhận biết tình huống truyện, đề tài, bối cảnh, chi tiết tiêu biểu trong truyện.  - Nhận biết được nhân vật, cốt truyện, câu chuyện trong truyện.  - Chỉ ra được nghệ thuật xây dựng nhân vật.  **\*Thông hiểu**  - Tóm tắt được cốt truyện và lí giải được ý nghĩa, tác dụng của cốt truyện.  - Phân tích được các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện.  - Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của việc lựa chọn lời kể, ngôi kể, điểm nhìn trong tác phẩm.  - Phân tích, đánh giá được đặc điểm của nhân vật và vai trò của nhân vật với việc thể hiện chủ đề, tư tưởng của tác phẩm.  **\*Vận dụng**  - Rút ra được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra.  - Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với nhận thức, tình cảm, quan niệm của bản thân.  **\*Vận dụng cao:**  - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong văn bản để lí giải ý nghĩa, thông điệp của văn bản.  - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của thông điệp, chi tiết, hình tượng, những đặc sắc về nghệ thuật trong tác phẩm theo quan niệm của cá nhân. | | 4TN | 3TN  1TL | 2TL |  |
|  | | **Viết**  **bài văn** | s | **Nhận biết**:  - Giới thiệu ngắn gọn về xuất xứ tác phẩm truyện; ý kiến đánh giá khái quát về tác phẩm.  **Thông hiểu**:  - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp.  + Nêu được và phân tích được nội dung chính và chủ đề của tác phẩm.  + Nêu được và phân tích một cách cụ thể, rõ ràng về các phương diện nghệ thuật đặc sắc của tác phẩm (cốt truyện, nghệ thuật xây dựng nhân vật, ngôi kể, ngôn ngữ,...)  - Nêu nhận định, đánh giá về tác phẩm truyện dựa trên các lý lẽ và bằng chứng thuyết phục với những phân tích có chiều sâu hay thể hiện góc nhìn mới mẻ.  - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.  - Đảm bảo cấu trúc của một văn bản nghị luận; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **Vận dụng**:  - Nêu được những bài học rút ra từ tác phẩm.  - Thể hiện được sự đồng tình/không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong tác phẩm).  **Vận dụng cao**:  - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị hình thức tác phẩm.  - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết; sáng tạo trong cách diễn đạt. | | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng** | | | |  | | **4TN** | **3TN, 1TL** | **2TL** | **1TL\*** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | |  | | **25** | **40** | **25** | **10** |
| **Tỉ lệ chung** | | | |  | | **65** | | **35** | |
| **TRƯỜNG …..**  *(Đề thi gồm 02 trang)* | | | | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023- 2024**  **MÔN: NGỮ VĂN 8**  **Thời gian làm bài: 90 phút**  *(Không kể thời gian giao đề)* | | | | | |

**Phần I. ĐỌC- HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**Đôi tai của tâm hồn**

*Một cô bé vừa gầy vừa thấp bị thầy giáo loại ra khỏi dàn đồng ca. Cũng chỉ tại cô bé ấy lúc nào cũng chỉ mặc mỗi một bộ quần áo vừa bẩn vừa cũ, lại rộng nữa.*

*Cô bé buồn tủi khóc một mình trong công viên. Cô bé nghĩ: “Tại sao mình lại không được hát ? Chẳng lẽ mình hát tồi đến thế sao?". Cô bé nghĩ mãi rồi cô cất giọng hát khe khẽ. Cô bé cứ hát hết bài này đến bài khác cho đến khi mệt lả mới thôi.*

*"Cháu hát hay quả !". Một giọng nói vang lên "Cảm ơn cháu, cháu gái bé nhỏ, cháu đã cho ta cả một buổi chiều thật vui vẻ”. Cô bé ngẩn người. Người vừa khen cô bé là một ông cụ tóc bạc trắng. Ông cụ nói xong liền đứng dậy và chậm rãi bước đi.*

*Hôm sau, khi cô bé đến công viên đã thấy cụ già ngồi ở chiếc ghế đá hôm trước, khuôn mặt hiền từ mỉm cười chào cô bé. Cô bé lại hát, cụ già vẫn chăm chú lắng nghe. Cụ vỗ tay nói lớn: "Cảm ơn cháu, cháu gái bé nhỏ của ta, cháu hát hay quá !”. Nói xong cụ già lại chậm rãi một mình bước đi.*

*Cứ như vậy nhiều năm trôi qua, cô bé giờ đây đã trở thành một ca sĩ nổi tiếng. Cô gái vẫn không quên cụ già ngồi tựa lưng vào thành ghế đá trong công viên nghe cô hát. Một buổi chiều mùa đông, cô đến công viên tìm cụ nhưng ở đó chỉ còn lại chiếc ghế đá trắng không.*

*"Cụ già ấy đã qua đời rồi. Cụ ấy điếc đã hơn 20 năm nay. " - Một người trong công viên nói với cô. Cô gái sững người. Một cụ già ngày ngày vẫn chăm chú lắng nghe và khen cô hát lại là một người không có khả năng nghe?*

*(*[*https://truyencotich.vn/qua-tang-cuoc-song*](https://truyencotich.vn/qua-tang-cuoc-song)*)*

***Trắc nghiệm(3.0điểm): Chọn phương án trả lời đúng cho mỗi câu hỏi từ 1 đến 6 và viết chữ cái in hoa đứng trước phương án đó vào giấy làm bài thi.***

**Câu 1.** Cơ sở chính để xác định thể loại của văn bản trên là:

A.Thể hiện ý kiến, quan điểm của người viết, có luận điểm, luận cứ và lập luận.

B.Thể hiện được tình cảm, cảm xúc của người viết để khơi gợi lòng đồng cảm nơi người đọc.

C.Có nhân vật, sự việc sắp xếp theo bố cục: mở đầu, diễn biến, kết thúc và thể hiện được ý nghĩa.

D.Là loại văn xuôi ngắn gọn, mang tính chất chấm phá, bộc lộ trực tiếp suy nghĩ, cảm xúc của người viết.

**Câu 2**. Người kể chuyện trong văn bản trên là ai ?

A. Cô bé B. Tác giả

C. Ông cụ D. Người thày giáo

**Câu 3.** Nguyên nhân chủ yếu nào khiến cô bé trở thành một ca sĩ ?

A. Vì cô bé bị loại ra khỏi dàn đồng ca.

B. Vì có lời khen, của ông cụ tóc bạc trắng.

C. Vì cô bé cứ hát hết bài này đến bài khác cho đến khi mệt lả mới thôi.

D. Vì cô bé muốn hát cho ông cụ tóc bạc trắng nghe .  
**Câu 4**. Chủ đề của văn bản trên là:

A. Lối sống sẻ chia, giàu tình thương yêu. B. Lòng khoan dung

C. Lối sống khiêm nhường biết lắng nghe. D. Lòng hiếu thảo

**Câu 5.** Câu hỏi : “ *Chẳng lẽ mình hát tồi đến thế sao?"* mục đích để:

1. Hỏi. B.Cầu khiến.

C. Khẳng định. D. Bộc lộ cảm xúc .

**Câu 6**. Nhận xét nào đúng nhất để nói về cụ già trong câu chuyện ?

A. Là một người bền bỉ kiên nhẫn.

B. Là một người có nghị lực phi thường.

C. Là một người luôn biết quan tâm động viên người khác.

D. Là một người trung thực, thật thà.

***Trả lời các câu hỏi sau (3.0 điểm)***

**Câu 7**.(0,75 điểm).Tình huống bất ngờ trong câu chuyện là sự việc nào ?

**Câu 8**.(1.25 điểm).Theo em, vì sao câu chuyện có tên là: “*Đôi tai của tâm hồn*” ?

**Câu 9**.(1.0 điểm). Câu chuyện đã gửi tới bạn đọc những bài học gì ?

**Phần II. VIẾT (4,0 điểm)**

Viết bài văn phân tích truyện ngắn: *Đôi tai của tâm hồn* ở phần Đọc hiểu.

**-----------------Hết**.------------------

|  |  |
| --- | --- |
| *Họ và tên thí sinh..........................................*  *Số báo danh..................................................* | *Chữ ký của giám thị số 1:......................*  *Chữ ký của giám thị số 2:......................* |

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG KỲ II**

**Môn Ngữ văn lớp 8**

**Phần I: Đọc hiểu (6,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** | **ĐIỂM** |
| 1 | C | 0,5 |
| 2 | B | 0,5 |
| 3 | B | 0,5 |
| 4 | A | 0,5 |
| 5 | D | 0,5 |
| 6 | C | 0.5 |
| 7 | Tình huống bất ngờ trong câu chuyện là sự việc :Cô gái sững người khi nhận ra người bấy lâu nay luôn khích lệ, động viên cho giọng hát của cô lại là một người không có khả năng nghe.  **Hướng dẫn chấm:**  *Học sinh trình bày được ý trên cho tối đa: mỗi 0,75* | **0.75** |
|  | Câu chuyện có tên là: “*Đôi tai của tâm hồn*” vì:  - Nhân vật ông cụ trong câu chuyện đã nghe tiếng hát của cô gái bằng cả trái tim và tâm hồn yêu thương, trân trọng  - Câu chuyện ca ngợi khẳng định : tình yêu thương, sự đồng cảm sẻ chia là nguồn sức mạnh tinh thần tiếp thêm ý chí, nghị lực để con người vượt lên những hạn chế của bản thân, đạt tới thành công.  **Hướng dẫn chấm:**  *Học sinh trình bày được 2 ý trên mỗi ý : 0,75* | **1,25** |
| 9 | Câu chuyện đã gửi tới bạn đọc những bài học :  - Bài học về tình yêu thương, sự đồng cảm, sẻ chia  - Bài học về ý chí nghị lực vượt lên khó khăn ( không bi quan chán nản khi gặp khó khăn)  - Bài học về lòng biết ơn với người đã mang lại những điều tốt đẹp cho mình  **Hướng dẫn chấm:**  *+ Học sinh trình bày được 2 bài học cho 1.0 điểm*  *+ Học sinh trình bày được 1 bài học cho 0,5 điểm* | 1,0 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần II** |  | **VIẾT:** Viết bài văn phân tích truyện ngắn: *Đôi tai của tâm hồn* | **4,0** |
|  | a. Đảm bảo cấu trúc : Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. | 0,25 |
|  | b. Xác định đúng yêu cầu của đề: Bàn luận để làm sáng tỏ chủ đề, nội dung chính và những đặc sắc về nghệ thuật của truyện | 0,25 |
|  | *c. Triển khai hợp lí các nội dung*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:  **\* Giới thiệu khái quát về tác phẩm:** truyện ngắn trích trong cuốn: *Qùa tặng cuộc sống,* là 1 câu chuyện đặc sắc giàu giá trị nhân văn, tình người, tình đời….  **\* Tóm tắt nội dung và chủ đề của truyện:**  **-**Tóm tắt nội dung….  - Chủ đề của truyện: Câu chuyện ca ngợi tấm lòng nhân hậu, yêu thương, chia sẻ . Chính tình cảm đó đã truyền cho con người sức mạnh để vượt lên hoàn cảnh, hạn chế của bản thân để thành công  - Truyện nhắc nhở chúng ta cần có ý chí nghị lực vươn lên, không bi quan chán nản khi gặp khó khăn thử thách, cần có lòng biết ơn với người đã mang lại những điều tốt đẹp cho mình.  **\* Các nhân vật trong truyện nhằm làm rõ chủ đề:**  - **Nhân vật cô gái:** Hoàn cảnh: bị loại ra khỏi dàn đồng ca chỉ vì ngoại hình ( gầy, thấp, quần áo bẩn cũ…);  - Tâm trạng cô gái được tái hiện qua nhiều thời điểm, cảm xúc:  + Đau đớn tủi hờn, ra công viên để giải tỏa nỗi buồn: cô gái khóc, thất vọng hoài nghi về năng lực của mình ( qua những lời độc thoại…), nhưng không từ bỏ khát khao và ước mơ của mình cô gái hát: lúc đầu chỉ *hát khe khẽ,* sau đó cô *hát hết bài này đến bài khác cho đến khi mệt lả mới thôi;*  + Vui sướng hạnh phúc khi cô hát được cụ già chăm chú nghe và hêt lời khen ngợi (chi tiết cô bé *ngẩn người*…). Chính sự động viên của ông cụ cùng với sự rèn luyện của bản thân tập luyện tiếng hát từ ngày này sang ngày khác, từ năm này sang năm khác, cô gái đã trở thành ca sĩ nổi tiếng.  + Sững sờ bất ngờ, xúc động khi biết ông cụ qua đời và bị điếc 20 năm nay. Khi đã thành công cô gái vân không quên người đã động viên giúp đỡ mình trong những lúc khăn khăn nhất, cô trở lại công viên tìm ông cụ để thể hiện tấm lòng biết ơn. Cô gái bất ngờ ( *sững người)* khi biết được sự thật: người động viên cho tiếng hát của cô lại là 1 ông cụ không có khả năng nghe ( hs có thể tưởng tượng làm rõ nỗi xúc động của cô gái: thương xót cho hoàn cảnh và cảm phục ông cụ….)  -Nhân vật cô gái tiêu biểu cho ý chí, nghi lực vươn lên vượt qua khó khăn để đạt tới thành công, luôn biết ơn với người đã mang lại những điều tốt đẹp cho mình  ( HS có thể phân tích nhân vật để sáng tỏ chủ đề theo hướng: chỉ ra đặc điểm của nhân vật sau đó lấy dẫn chứng kết hợp lý lẽ làm rõ đặc điểm, tính cách nhân vật)  - **Nhân vật ông cụ:**  **+** Tái hiện qua những nét miêu tả ngọai hình, cử chỉ, hành động bên ngoài: *khuôn mặt hiền từ, chăm chú lắng nghe ,chậm rãi, ngồi tựa lưng vào ghế đá, vỗ tay*…) và đặc biệt là lời nói động viện cho tiếng hát của cô bé, lời khen đó cứ lặp đi lặp lại mỗi khi cô bé hát ( *Cháu hát hay quá…Cảm ơn cháu…).* Ông cụ đã động viên cổ vũ cho tiếng hát của cô gái bằng tấm lòng rất chân thành đầy nhiệt tâm. Điều đó khiến cô gái vui sướng, được tiếp thêm sức mạnh để nỗ lực phấn đấu vươn lên  + Nhân vật ông cụ là hiện thân của tình yêu thương, tấm lòng nhân hậu luôn mang lại niềm vui, niềm hạnh phúc cho người khác  **\* Nét đặc sắc và tác dụng của một số yếu tố hình thức trong truyện:**  - Cốt truyện hấp dẫn sinh động, giàu kịch tích, tạo sự bất ngờ lôi cuốn  - Kết hợp khéo léo các phương thức biểu đạt: tự sự, miêu tả, biểu cảm  - Tình huống truyện độc đáo…  - Xây dưng nhân vật thành công qua dáng vẻ bề ngoài, cử chỉ hành động, lời nói, miêu tả tâm lý tinh tế…  - Ngôi kể thứ ba khiến lời kể khách quan, chân thực, phạm vị kể rộng, từ đó bộc lộ sự đánh giá, nhận xét  - Ngôn ngữ kể chuyện giản dị, mộc mạc nhưng có sức gợi, giàu cảm xúc, lôi cuốn và dễ đi vào lòng người.  **\* Khẳng định lại ý nghĩa, giá trị bài học của truyện**  **\* Hướng dẫn chấm:**  - Từ 2,5- 3.0 điểm: Đảm bảo đầy đủ, sâu sắc các yêu cầu trên, thể hiện suy nghĩ, cảm xúc sâu sắc  - Từ 1,75 - 2,25 điểm: Đảm bảo khá đầy đủ các yêu cầu trên nhưng có ý còn chưa rõ, suy nghĩ, cảm xúc chưa sâu sắc  - Từ 1,0 - 1,5 điểm: Đảm bảo được một số các yêu cầu trên nhưng còn chung chung  - Dưới 1,0 điểm: Chưa đáp ứng được các yêu cầu, nội dung sơ sài  - Điểm 0,0 điểm: Không làm bài hoặc lạc đề. | 3.0 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,25 |

***\* Lưu ý chung:***

*Sau khi chấm điểm từng câu, giám khảo cân nhắc để cho điểm toàn bài một cách hợp lý, đảm bảo đánh giá đúng năng lực của học sinh, khuyến khích những bài viết sáng tạo, giàu cảm xúc.*